



Chương 3

Trường phái Keynes và trường phái Cổ điển

**Keynes chống lại trường phái
Cổ điển: Việc cắt giảm tiền
lương có xóa bỏ được tình
trạng thất nghiệp?**

Nội dung

- ◆ Quan điểm của trường phái Cổ điển và trường phái Keynes về cách xác định sản lượng và thất nghiệp.
- ◆ 1. Trường phái cổ điển
 - Mô hình tổng cung, tổng cầu trong dài hạn
 - Phân tích tác động của các chính sách đối với sản lượng, việc làm và giá cả
- ◆ 2. Trường phái Keynes
 - Mô hình tổng cung, tổng cầu trong ngắn hạn
 - Phân tích tác động của các chính sách đối với sản lượng, việc làm và giá cả

1. Mô hình Cổ điển

- ◆ Các giả định của trường phái cổ điển
- ◆ Trình bày mô hình cổ điển bằng đồ thị
- ◆ Trình bày mô hình cổ điển bằng phương pháp đại số
- ◆ Mô hình Cổ điển và tình trạng thất nghiệp

Giả định của mô hình Cổ điển

- ◆ Mức lương thực tế hoàn toàn linh hoạt và điều chỉnh ngay lập tức để đạt được mức làm cân bằng thị trường.
- ◆ Thị trường lao động chuyển tới trạng thái cân bằng thông qua sự điều chỉnh của tiền lương thực tế và cầu về lao động chỉ phụ thuộc vào các thuộc tính của hàm sản xuất.
- ◆ Lãi suất được điều chỉnh để cung về các khoản vốn có thể cho vay do hành vi tiết kiệm tạo ra bằng cầu về các khoản vốn do đầu tư tạo ra.

Trường phái cổ điển

Giả định: *market-clearing model*:

- *Perfectly flexible prices and wages.*
 - *Perfect information* on the part of all market participants about market prices.
- ⇒ All production factors are *fully employed*.
- ⇒ *Classical dichotomy*: the separation of variables into *real variables* and *nominal variables*.
- ⇒ *Money is neutral*: money is a means of exchange only.

The Classical Dichotomy

- ◆ *Sự phân đôi cổ điển (Classical Dichotomy):*

Các biến danh nghĩa không tác động tới các biến thực tế.

- ◆ *Tính trung lập của tiền (Neutrality of Money):*

Sự thay đổi trong cung tiền không tác động tới các biến thực tế.

Trong thực tế, tiền tệ chỉ tương đối trung lập trong dài hạn.

Tiền lương thực tế

$$\omega = \frac{W}{P} = \frac{dy}{dN}$$

ω : Tiền lương thực tế

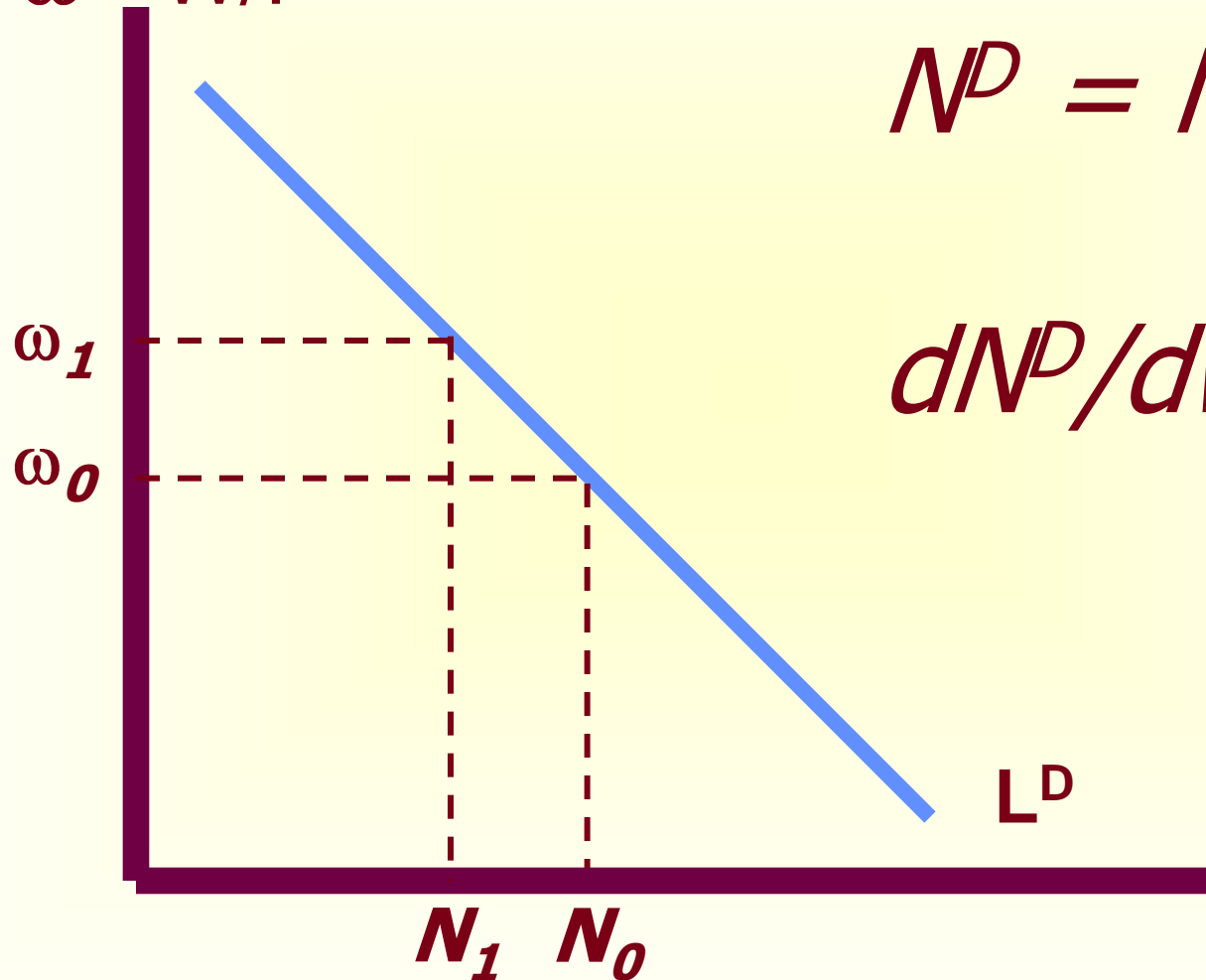
W : Tiền lương danh nghĩa

P : Mức giá chung

Đường cầu lao động

Tiền lương TT

$$\omega = W/P$$



$$N^D = N^D(w)$$

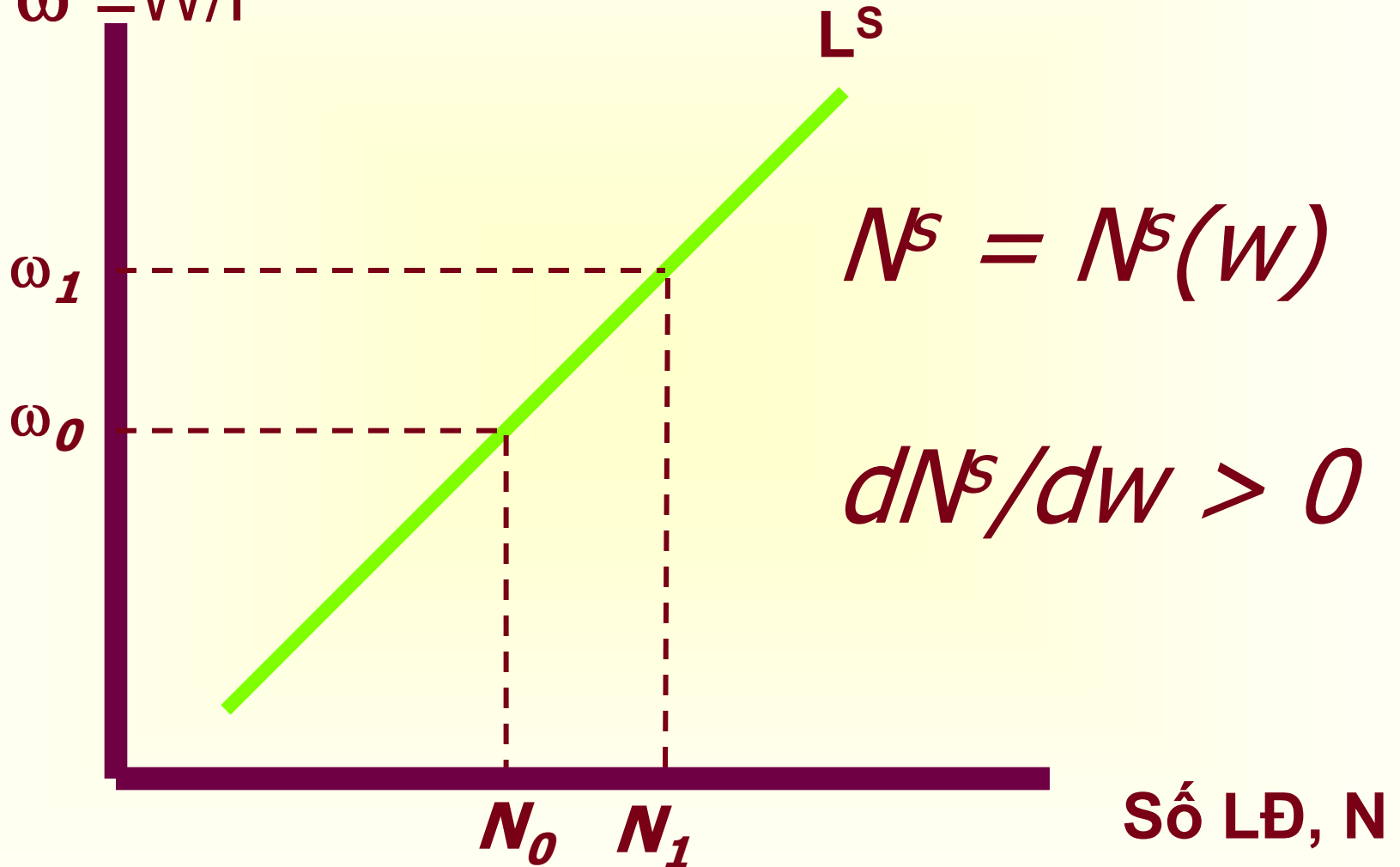
$$dN^D/dw < 0$$

SỐ LĐ, N

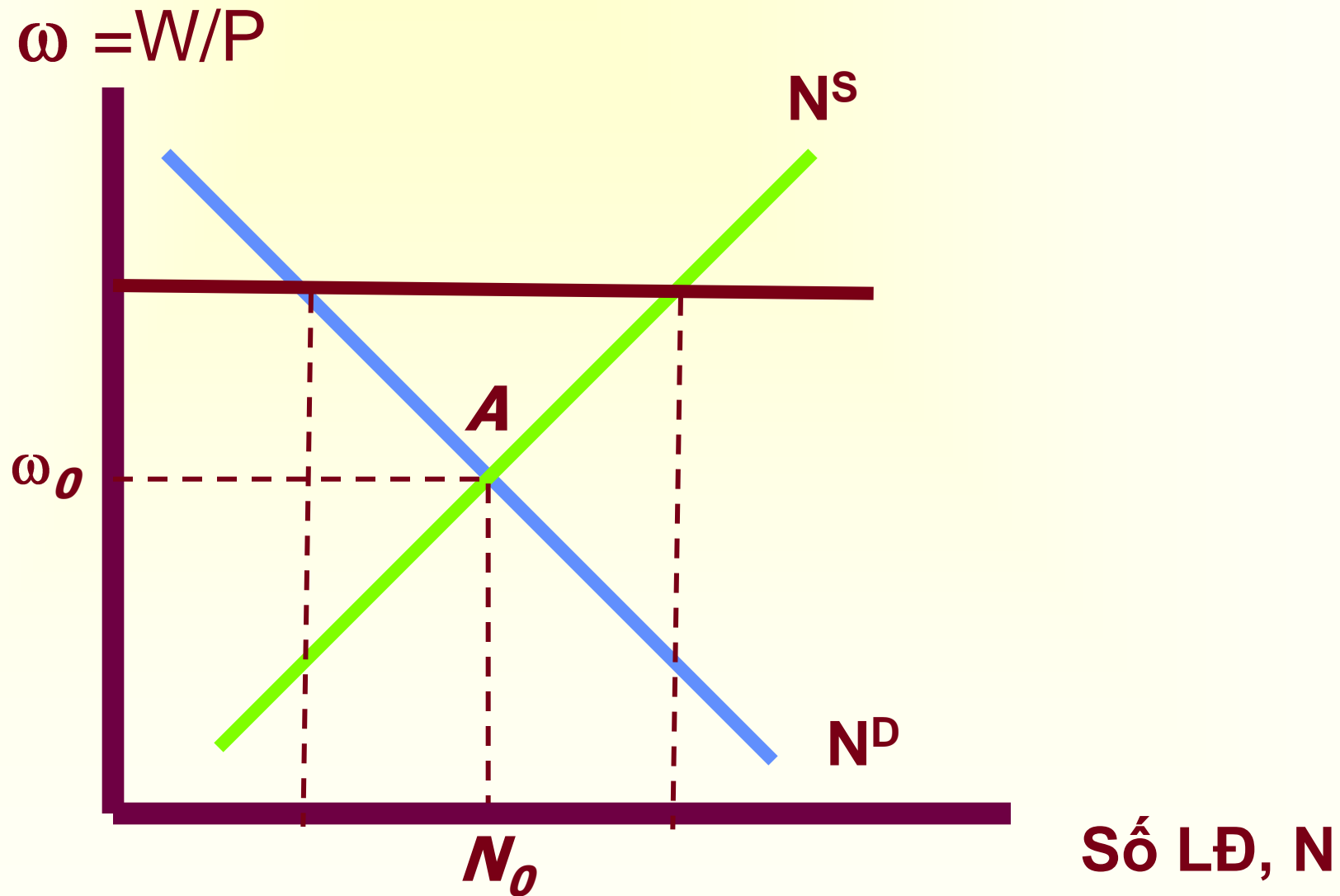
Đường cung lao động

Tiền lương TT

$$\omega = W/P$$

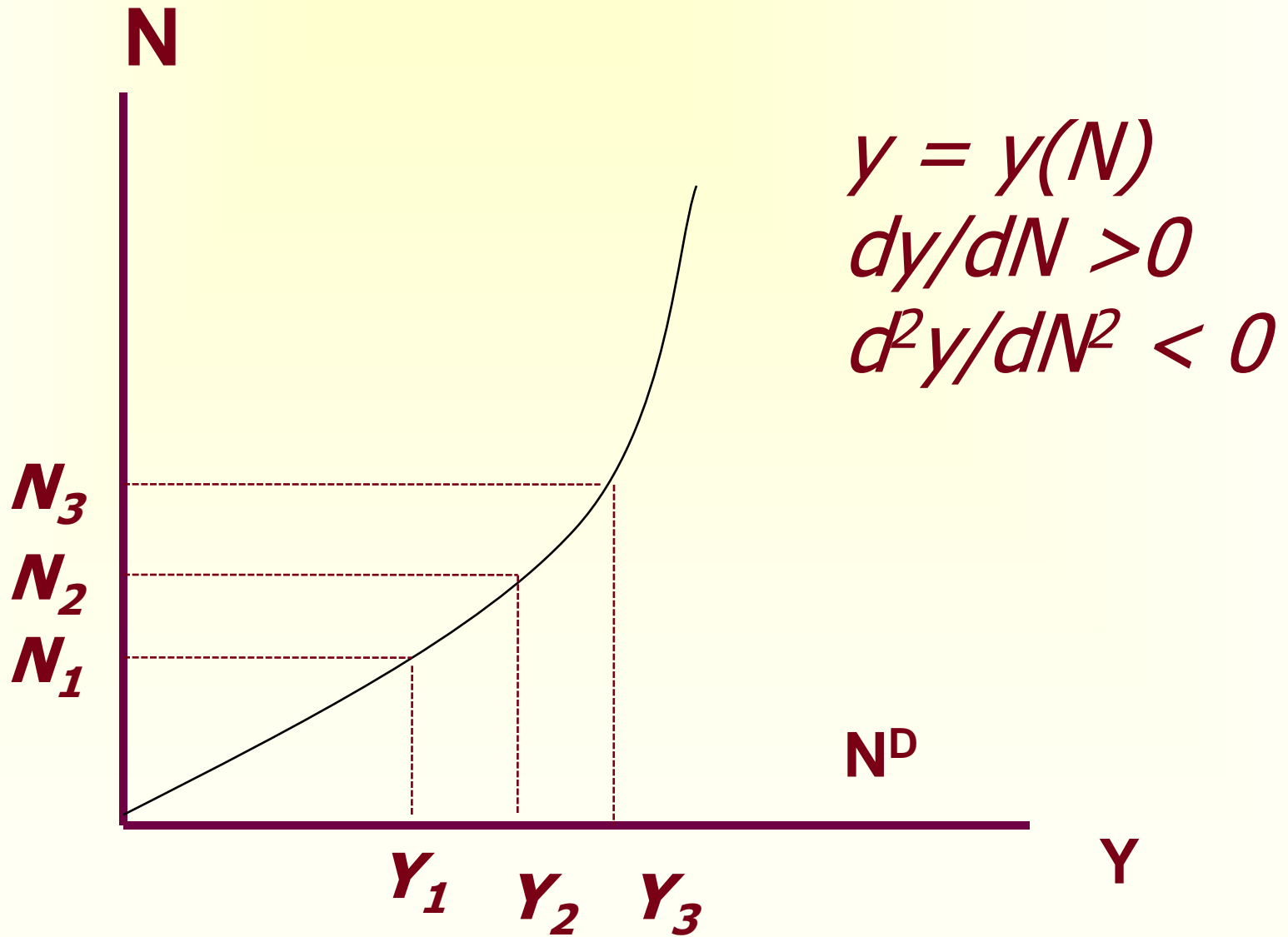


Nguyên nhân của thất nghiệp



- ◆ Lý thuyết Cổ điển là lý thuyết về trạng thái cân bằng cạnh tranh liên tục của quá trình trao đổi, trong đó giá cả và lượng tự điều chỉnh một cách hoàn hảo -> **Tất cả các thị trường luôn luôn cân bằng.**
- ◆ Mọi hiện tượng thất nghiệp xảy ra là do tiền lương thực tế quá cao gây ra (do tiền lương thực tế hoặc danh nghĩa cứng nhắc, không giảm xuống được) -> Muốn giảm thất nghiệp cần phải tăng cung ứng tiền tệ để kéo mức giá lên -> tiền lương thực tế giảm -> cân bằng thị trường lao động

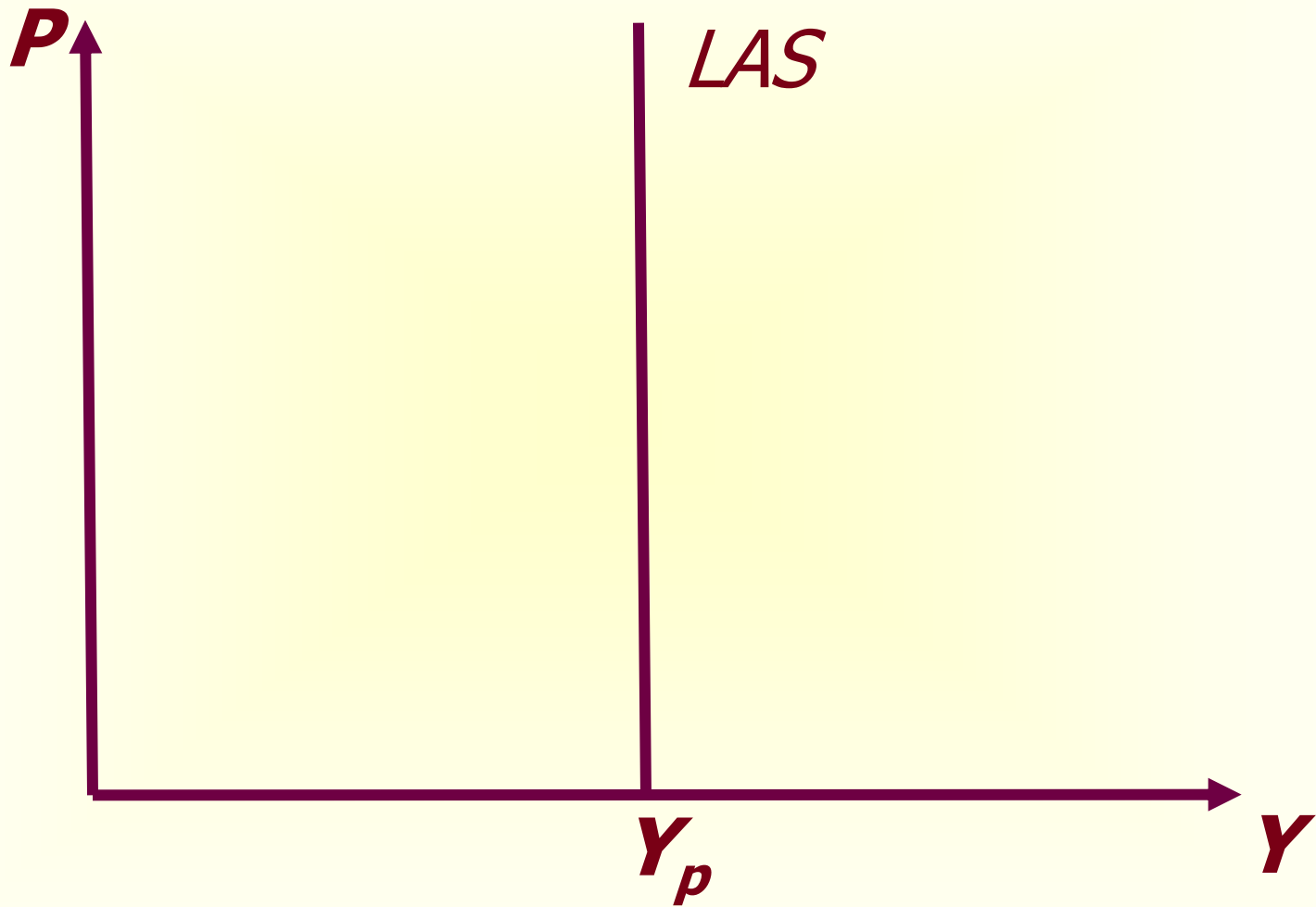
Hàm sản xuất



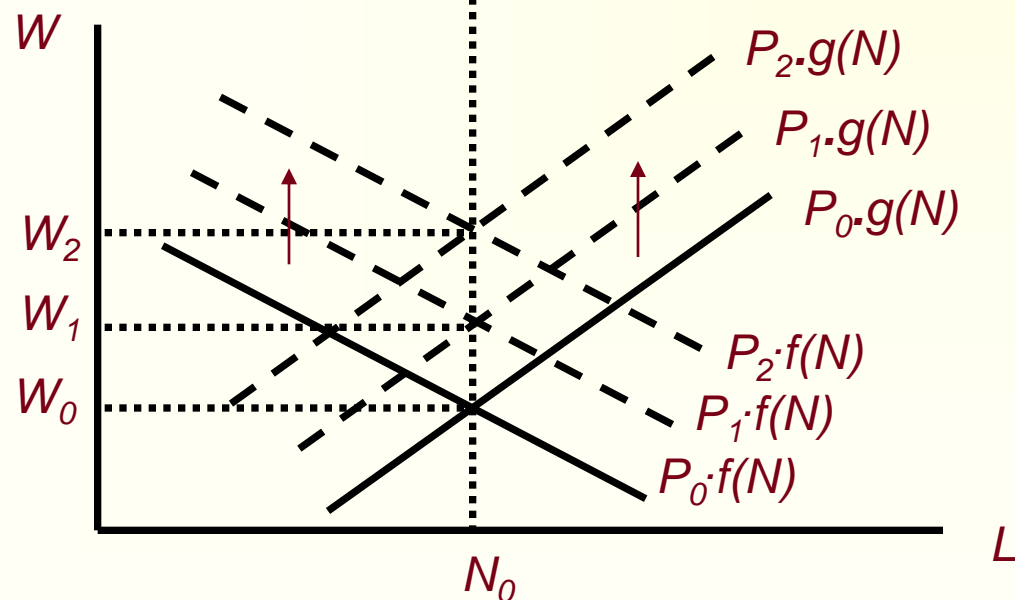
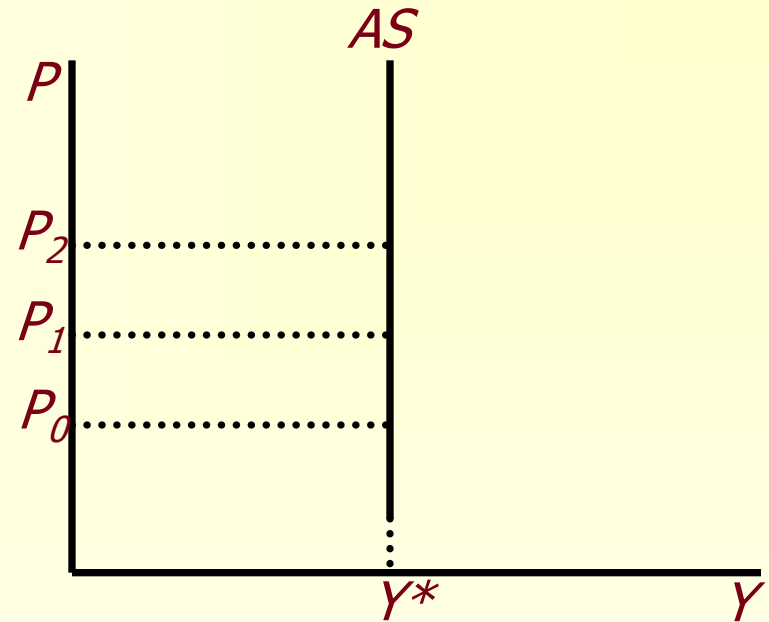
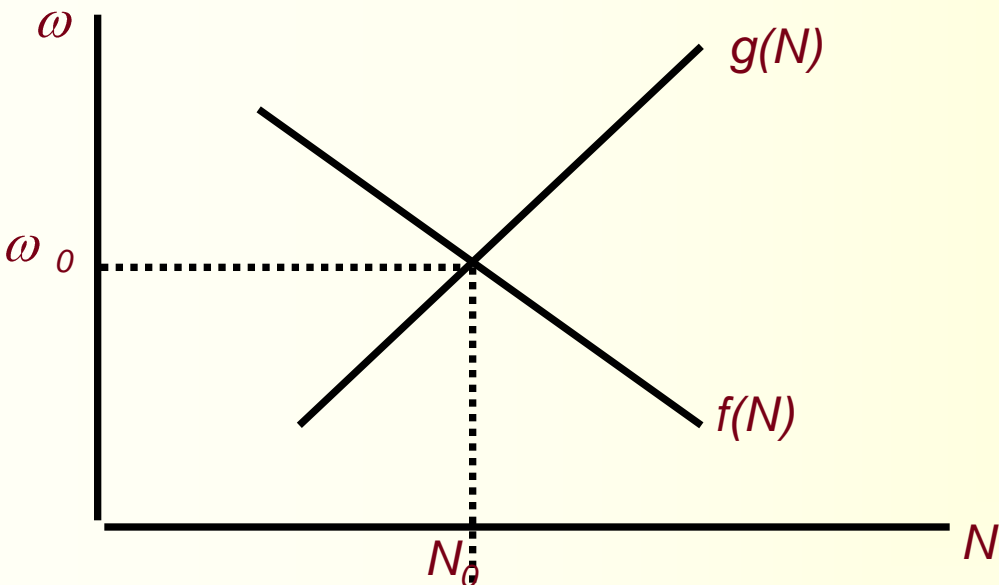
Chú ý

- ◆ Khái niệm “Ngắn hạn” chỉ khoảng thời gian để mức sử dụng lao động có thể thay đổi, nhưng khối lượng tư bản, tình trạng công nghệ, quy mô và trình độ chuyên môn của lực lượng lao động được giả định cố định

Đường tổng cung theo trường phái cổ điển



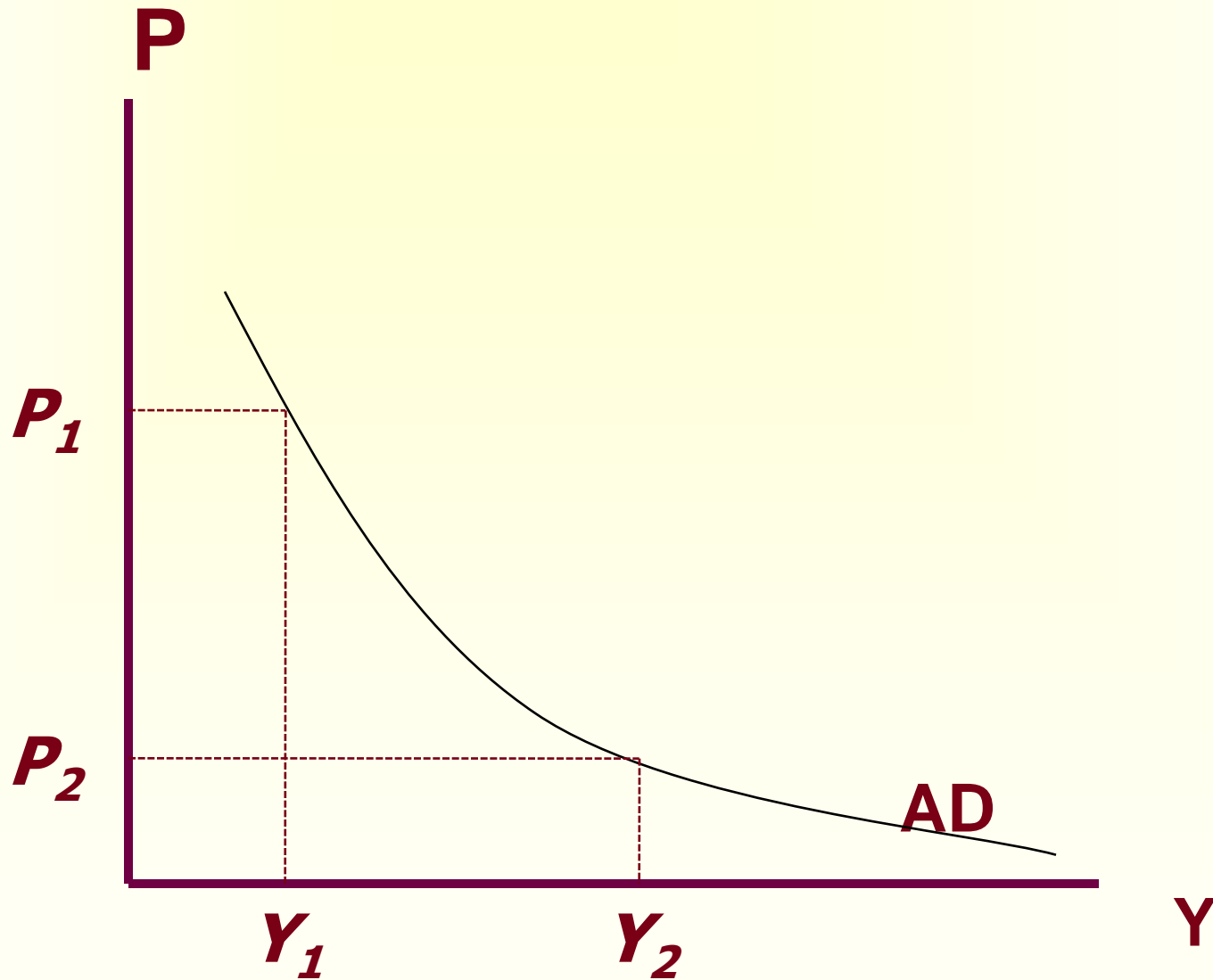
Đường tổng cung trong mô hình Cổ điển



Đường tổng cung thẳng đứng vì...

- ◆ Dựa trên giả thuyết các thị trường đặc biệt là thị trường lao động hoạt động một cách hoàn hảo nghĩa là giá và lương rất linh hoạt.
- ◆ Giá cả sẽ điều chỉnh linh hoạt sao cho số lượng hàng hóa sx ra đúng bằng số lượng mà mọi người mong muốn mua vào
- ◆ Tiền công linh hoạt điều chỉnh để mọi người muốn làm việc tại mức tiền công đó đều có việc làm, các dn sử dụng đúng số lượng nhân công mà họ muốn thuê. Khi đó thị trường lao động luôn ở trạng thái cân bằng.
- ◆ Khi toàn bộ lực lượng lao động được sử dụng hết thì không thể gia tăng sản lượng hơn mức hiện có (mức sản lượng tiềm năng). Cũng do đó các hãng sẽ cạnh tranh nhau để thu hút công nhân về phía mình nên đẩy lương và giá lên cao, đường tổng cung vì thế mà rất dốc và sẽ thẳng đứng tại mức sản lượng tiềm năng.

Đường tổng cầu Cổ điển



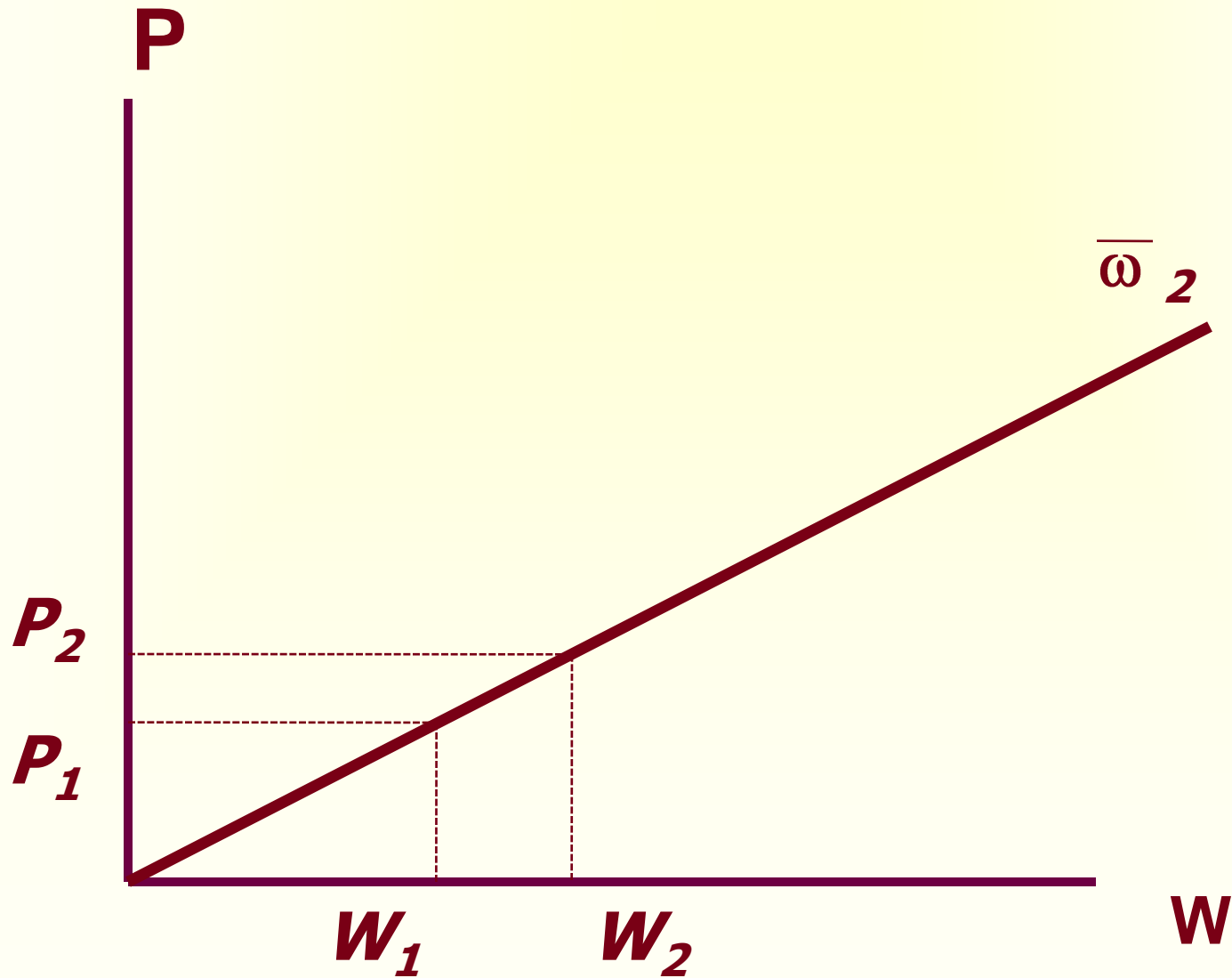
Đường tổng cầu Cổ điển

- ◆ Được xây dựng trên cơ sở lý thuyết số lượng tiền tệ (giả định tiền chỉ được sử dụng làm phương tiện trao đổi và với tư cách như vậy, nó được chuyển từ người này sang người khác với tốc độ lưu thông thu nhập không đổi)

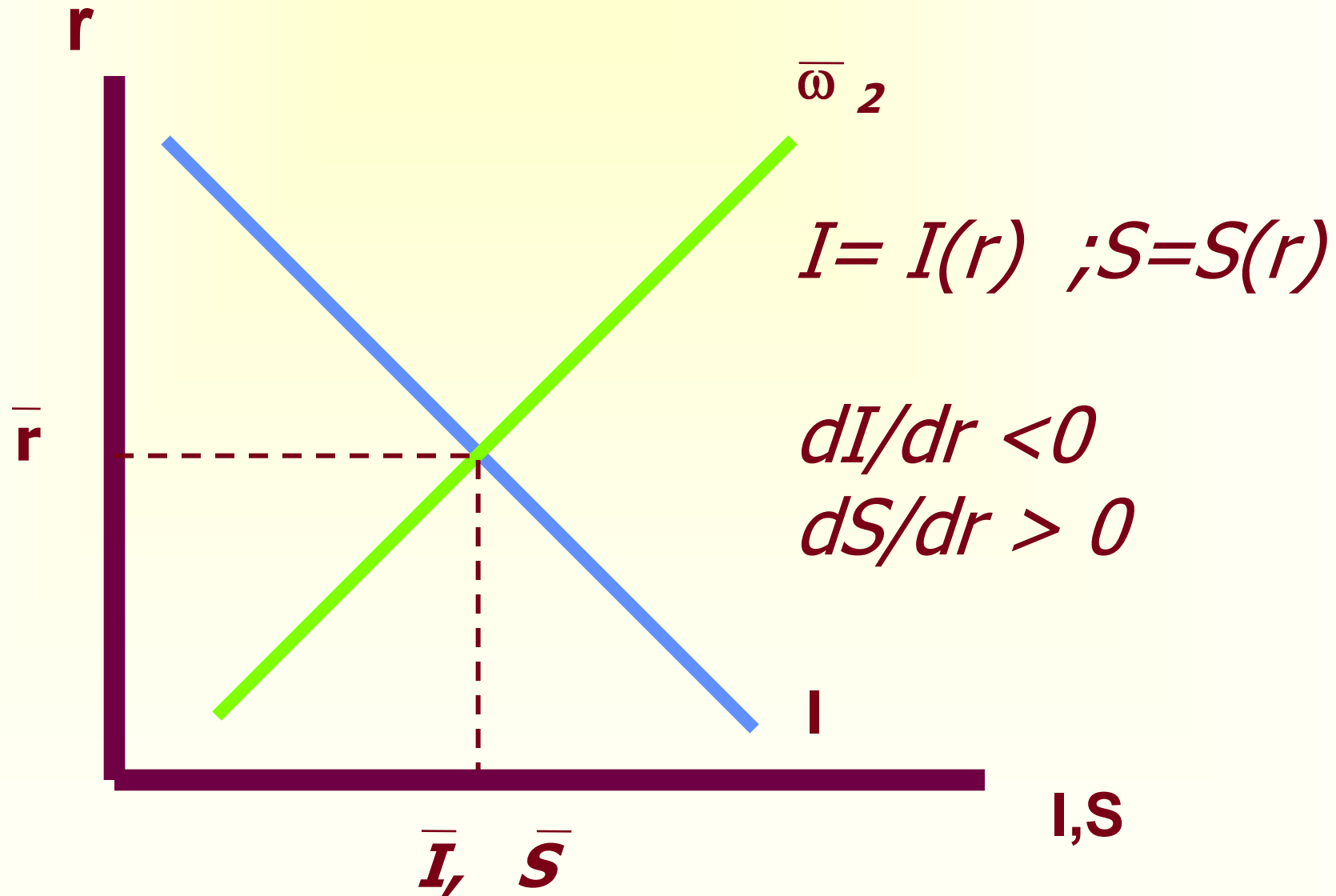
$$M \cdot V = P \cdot Y$$

Giả định: NHTW kiểm soát khối lượng tiền tệ trong lưu thông \rightarrow kiểm soát vị trí của đường AD cổ điển

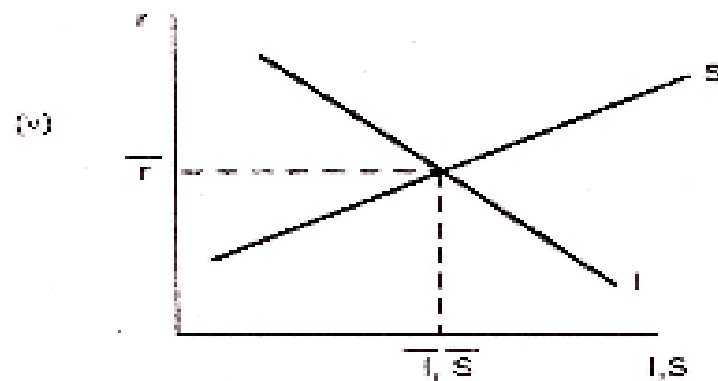
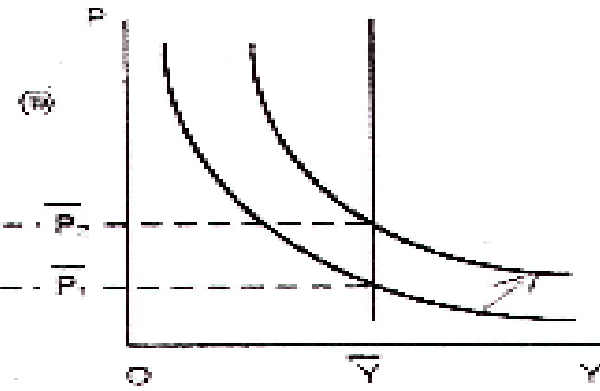
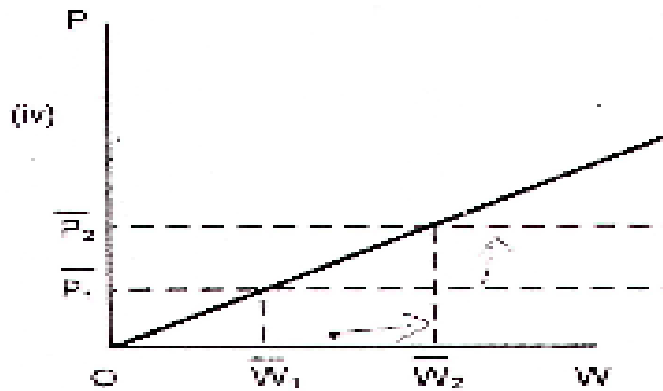
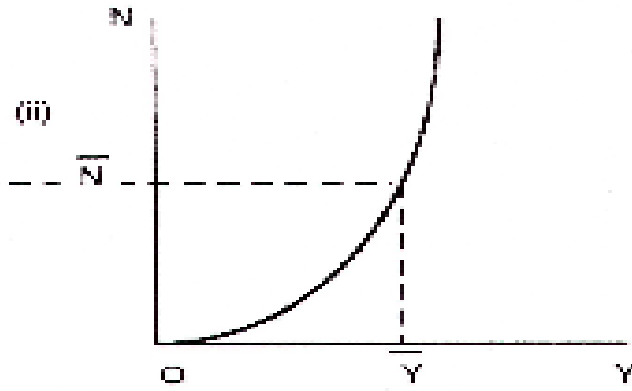
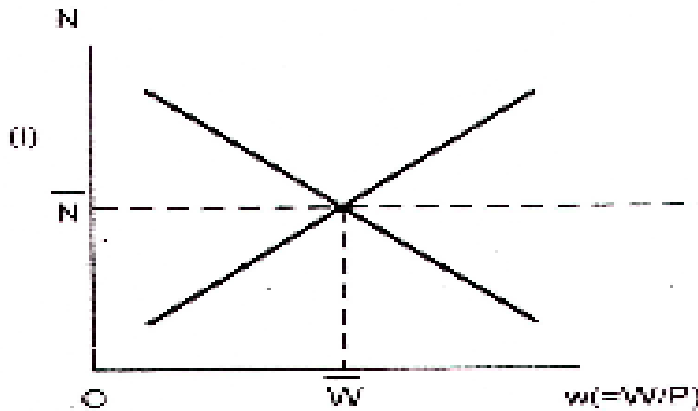
Xác định tiền lương danh nghĩa



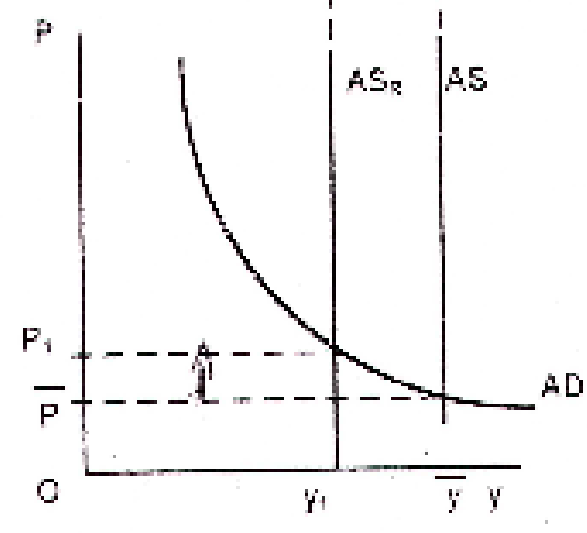
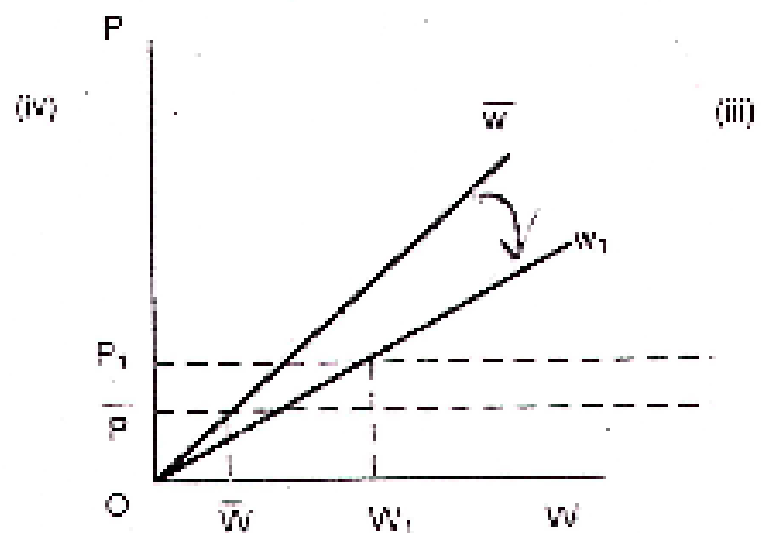
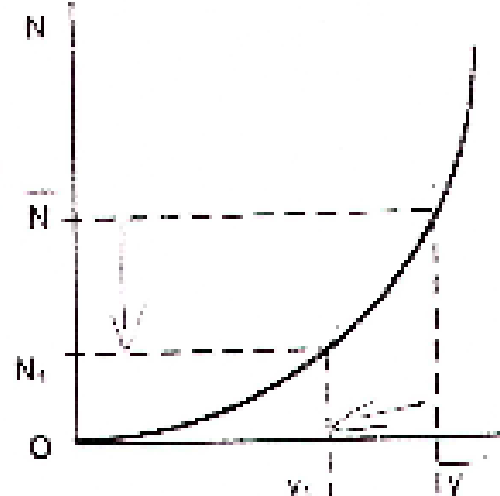
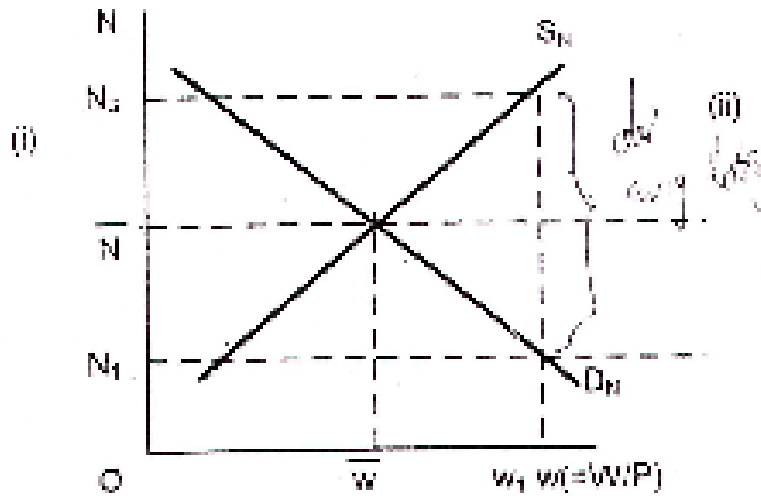
Xác định lãi suất



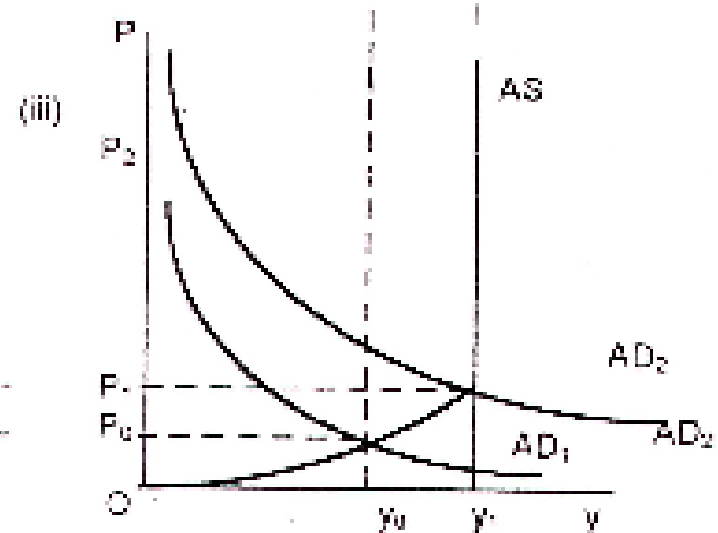
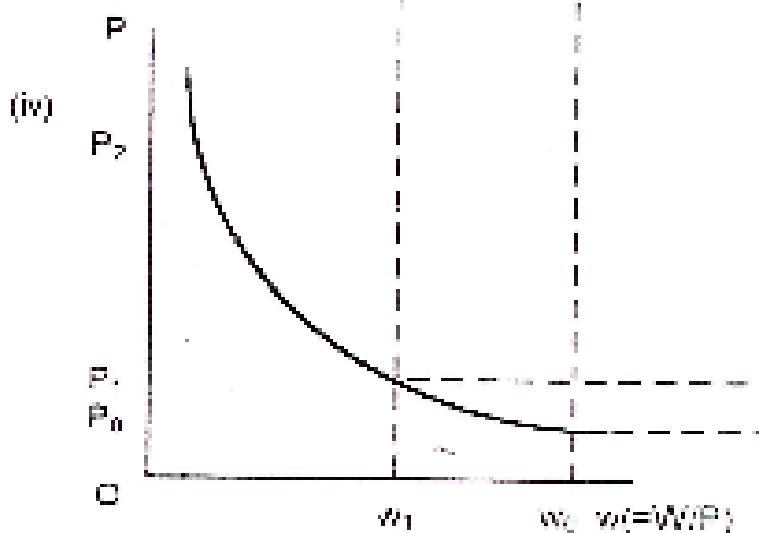
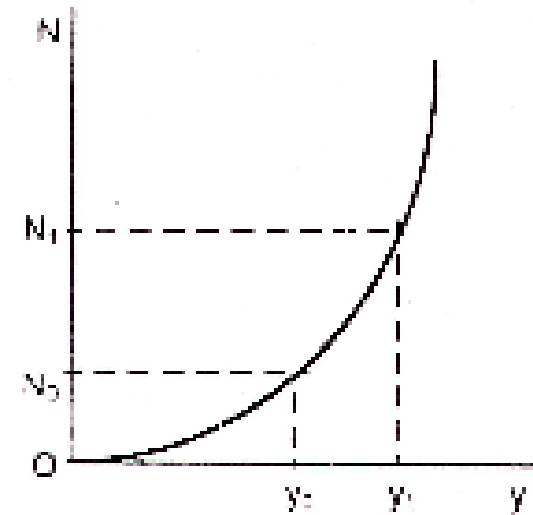
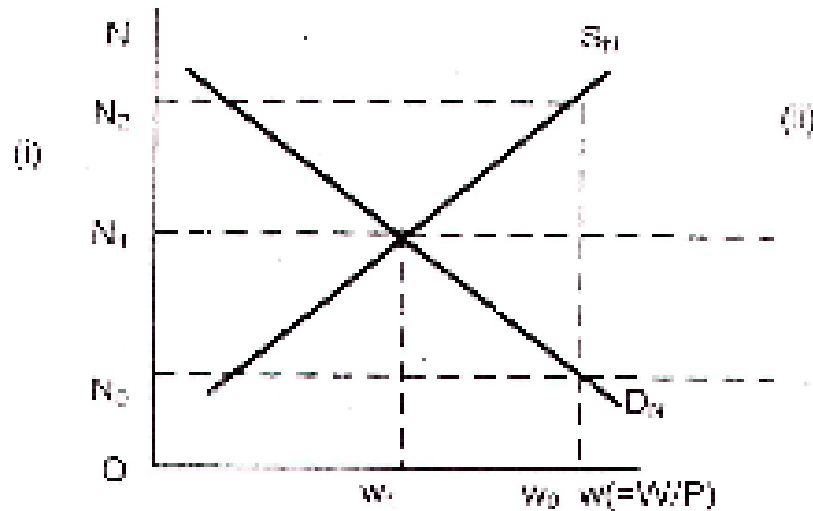
Mô hình cổ điển hoàn chỉnh



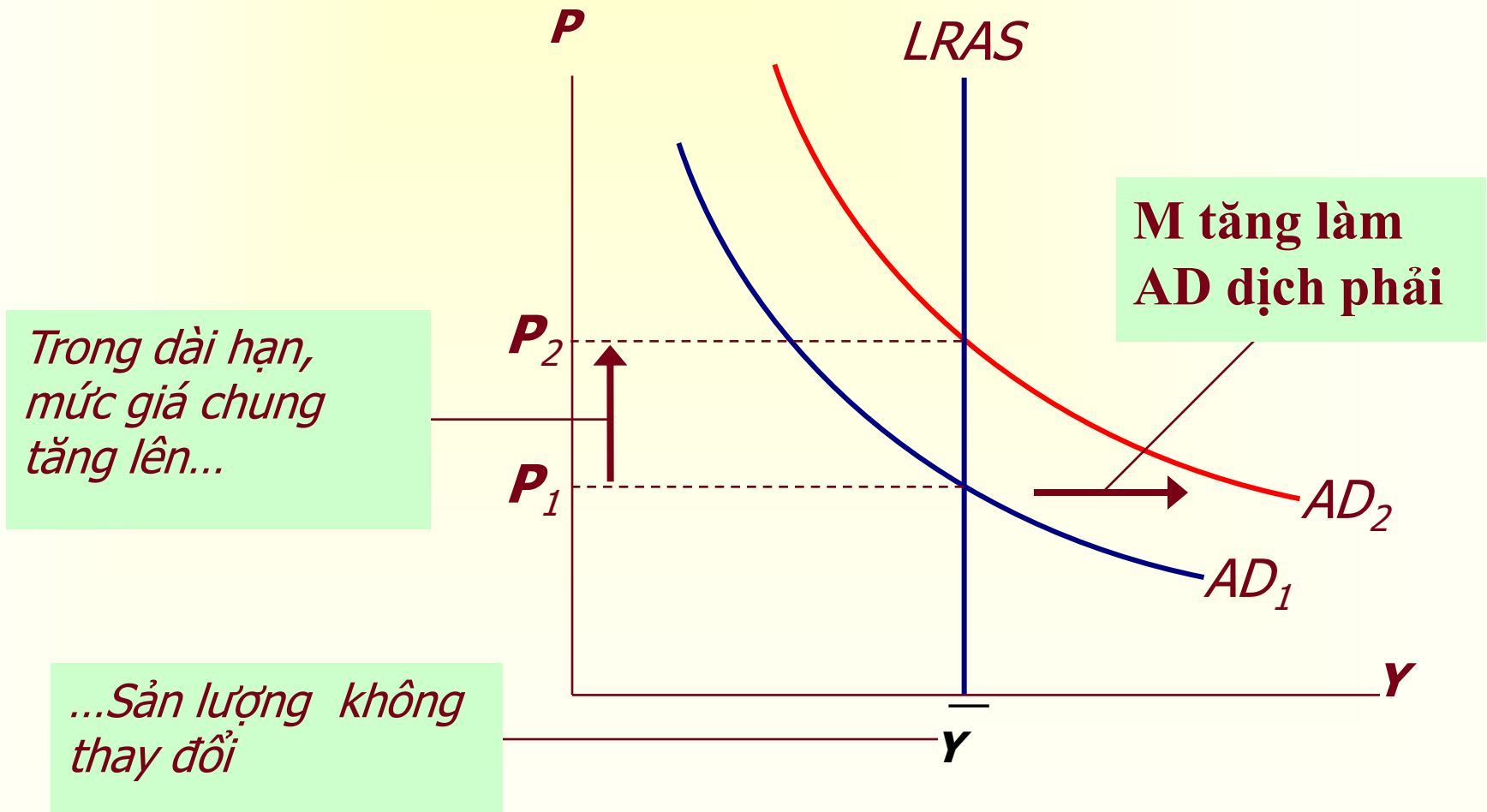
Tính chất cứng nhắc của tiền lương thực tế trong mô hình cổ điển



Tính chất cứng nhắc của tiền lương danh nghĩa trong mô hình cổ điển



Tác động trong dài hạn của việc tăng cung tiền trong mô hình Cổ điển



Hàm ý chính sách trong mô hình cổ điển

- ✓ Thị trường tự do là phương thức tốt để phân bổ các hoạt động kinh tế.
- ✓ Chính sách không can thiệp (Noninterventionist Policy): Điều tiết tổng cầu là không cần thiết và thường là có hại (Lý thuyết bàn tay vô hình của A. Smith)

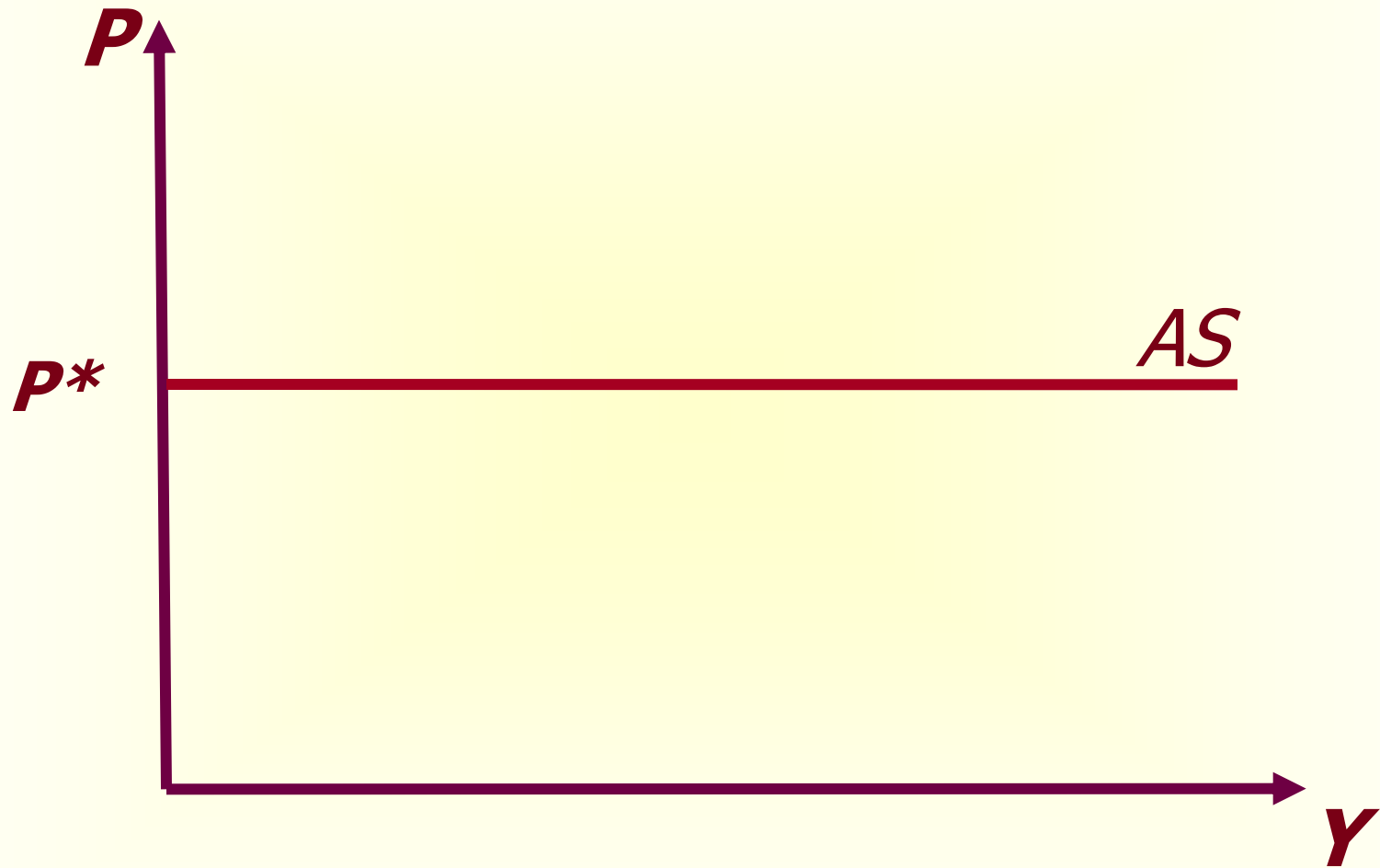
Hàm ý chính sách trong mô hình cổ điển: CSTT

- ◆ *Tính trung lập của tiền (Monetary Neutrality)*: Sự thay đổi trong cung tiền chỉ tác động tới các biến danh nghĩa chứ không phải là các biến thực trong nền kinh tế.

2. Lý thuyết tổng quát của Keynes

- ◆ Đường tổng cung theo lý thuyết của Keynes
- ◆ Các mô hình của Keynes về xác định thu nhập
 - Mô hình nhân tử của Keynes
 - Mô hình IS-LM và CSTK, CSTT

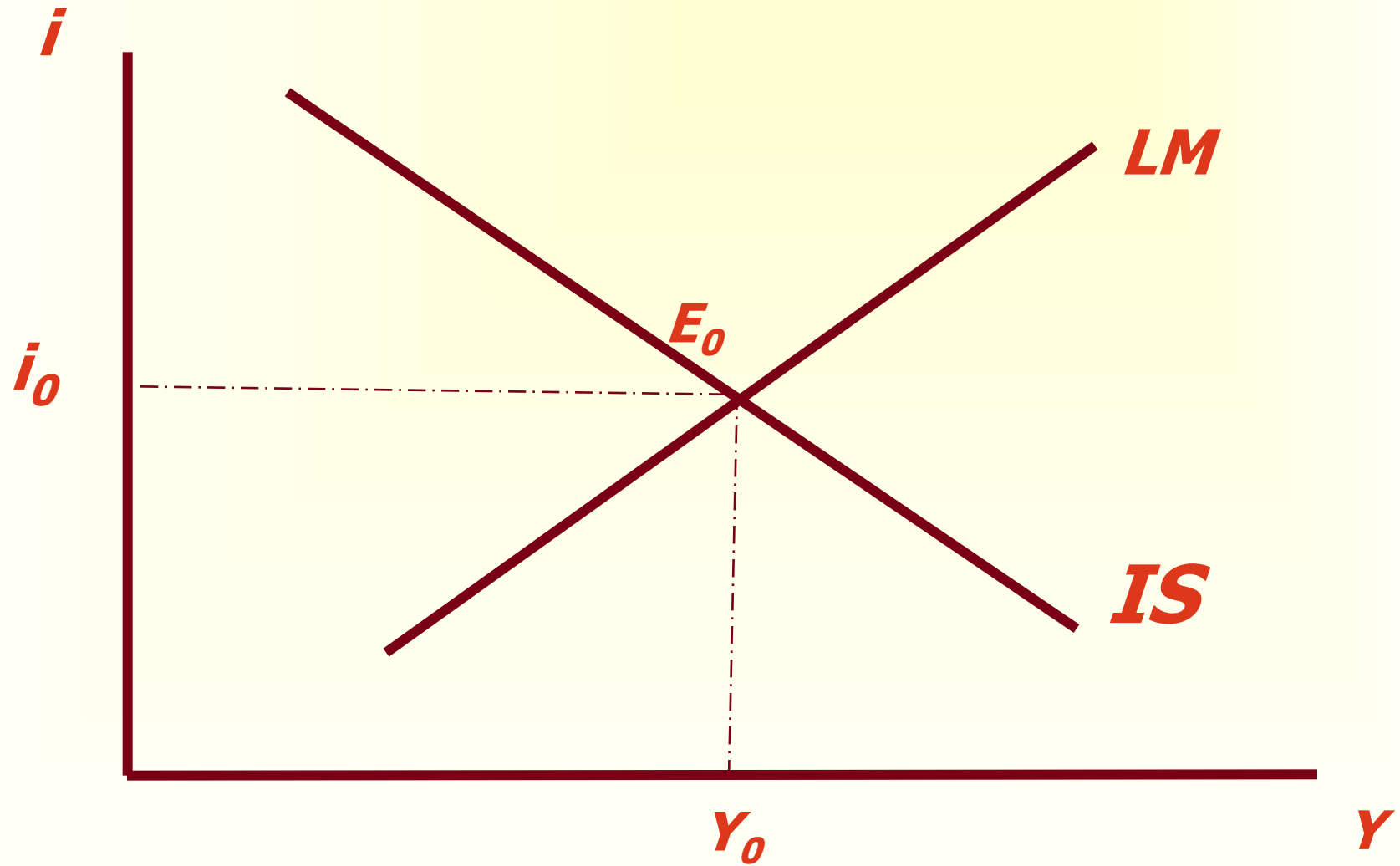
Đường tổng cung theo trường phái Keynes



Đường tổng cung nằm ngang vì...

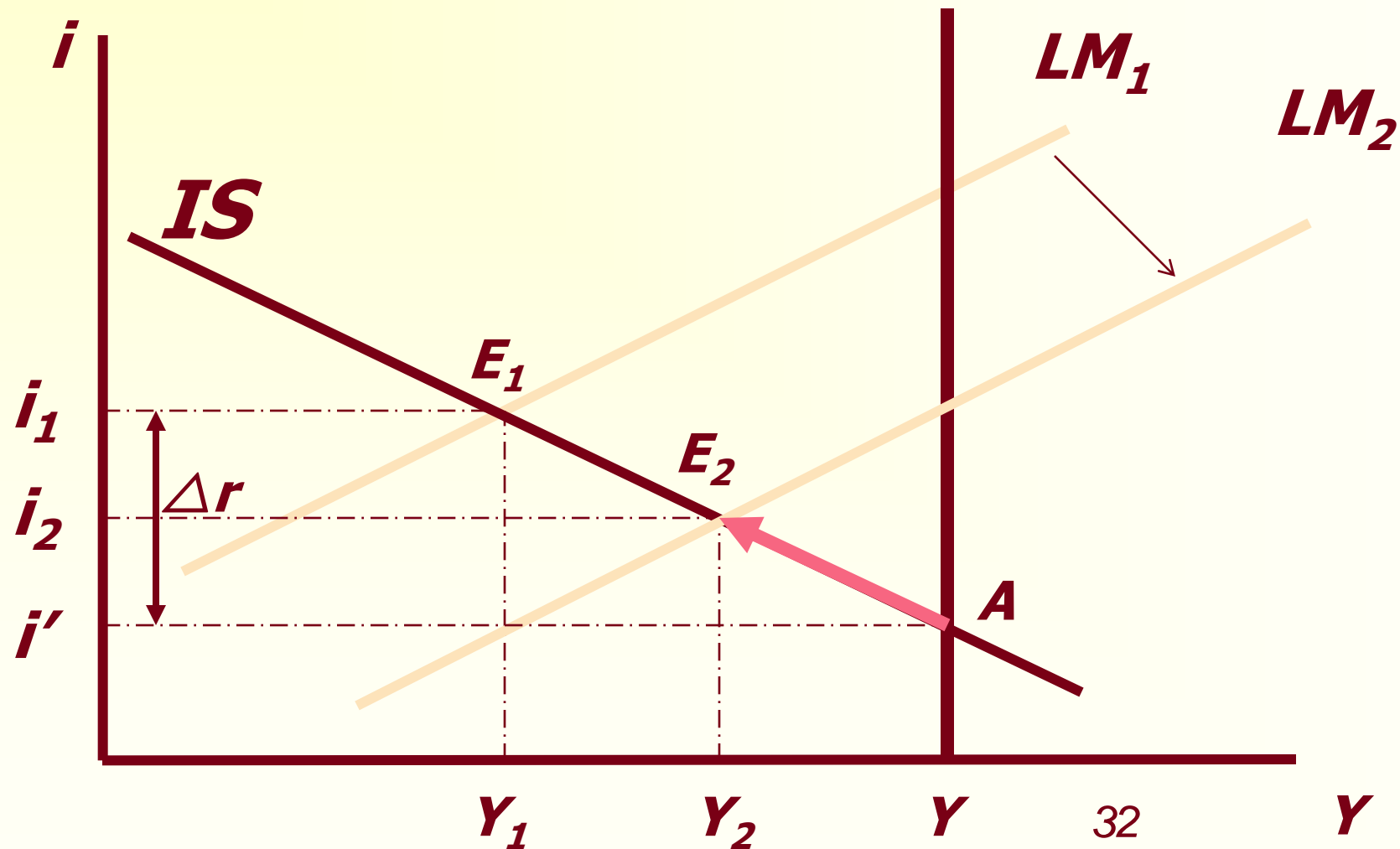
- ◆ Dựa trên giả thuyết giá và lương danh nghĩa cứng nhắc (không linh hoạt) do vậy không thể điều chỉnh thị trường đi tới cân bằng nghĩa là có thời điểm dư cung, nhưng lại có thời điểm dư cầu.
- ◆ Nền kinh tế lúc nào cũng dư cung lao động = luôn có tình trạng thất nghiệp . Thất nghiệp cao nên các doanh nghiệp có thể thuê thêm bao nhiêu lao động cũng được để tăng sản lượng mà không cần tăng lương.

Mô hình IS - LM



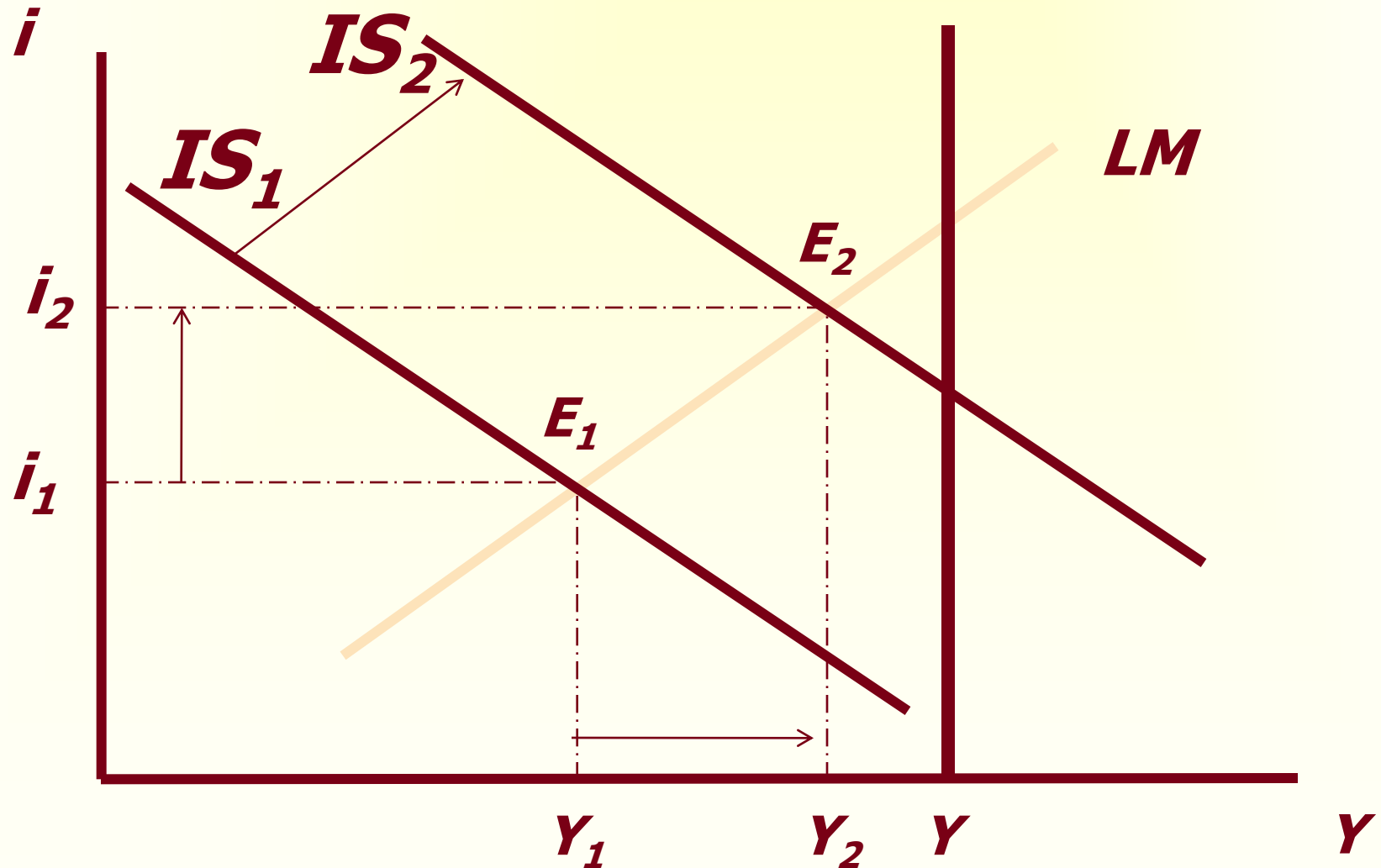
Tác động của CSTT trong mô hình IS-LM

TH 1: Nền kinh tế suy thoái ($Y < Y^$)*



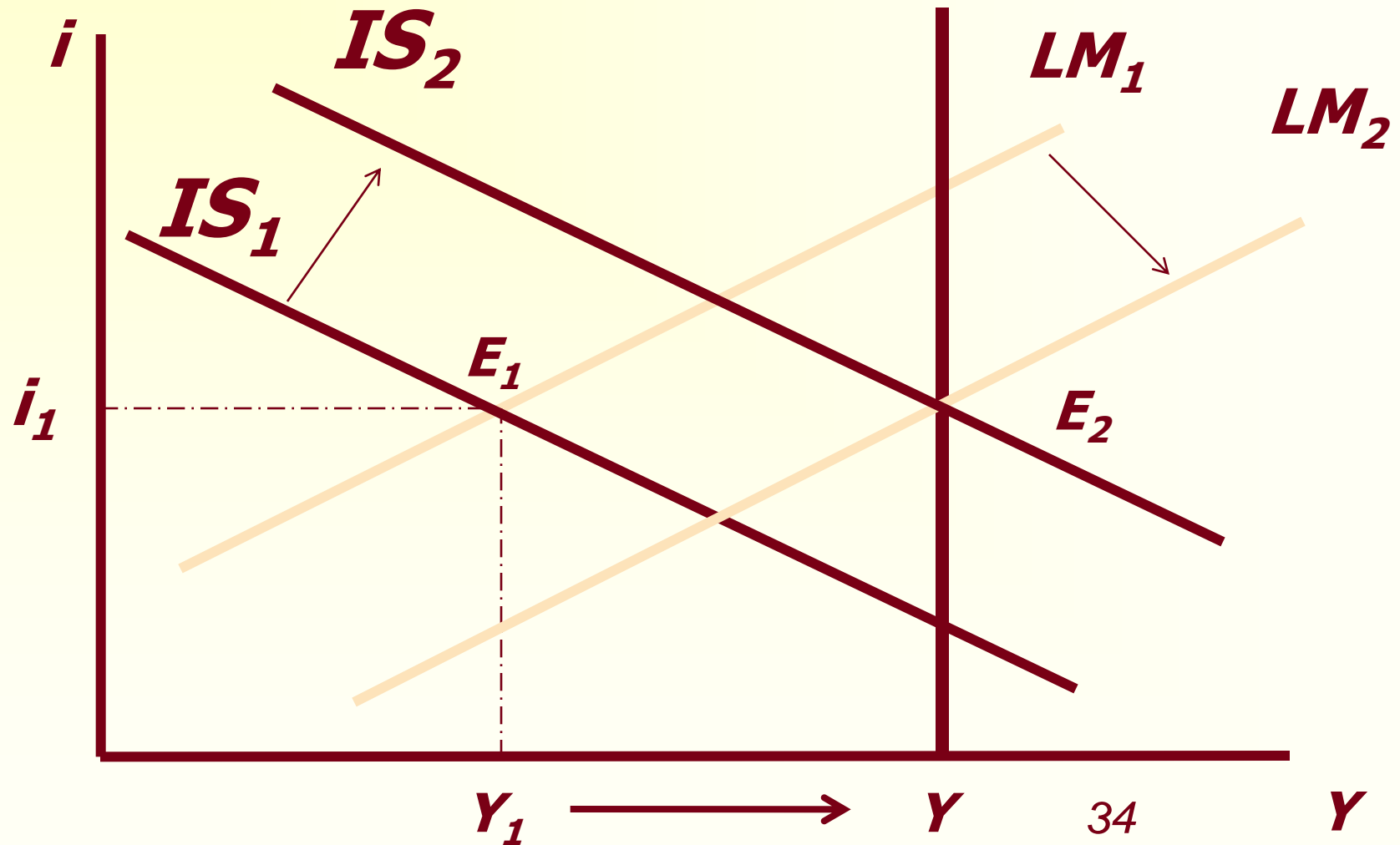
Tác động của CSTK trong mô hình IS-LM

TH 1: Nền kinh tế suy thoái ($Y < Y^$)*



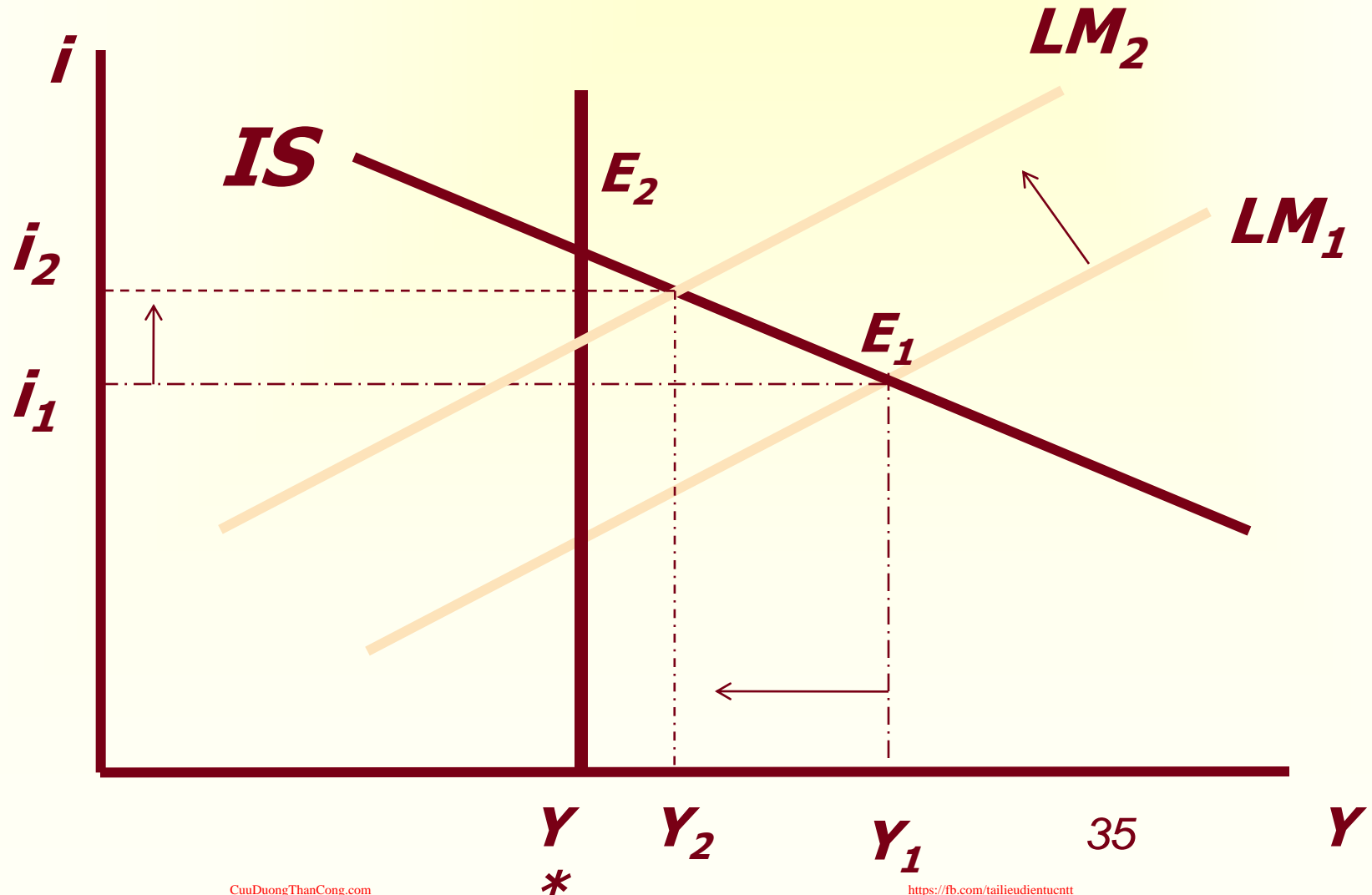
Kết hợp CSTK và CSTT trong mô hình IS-LM

TH 1: Nền kinh tế suy thoái ($Y < Y^$)*



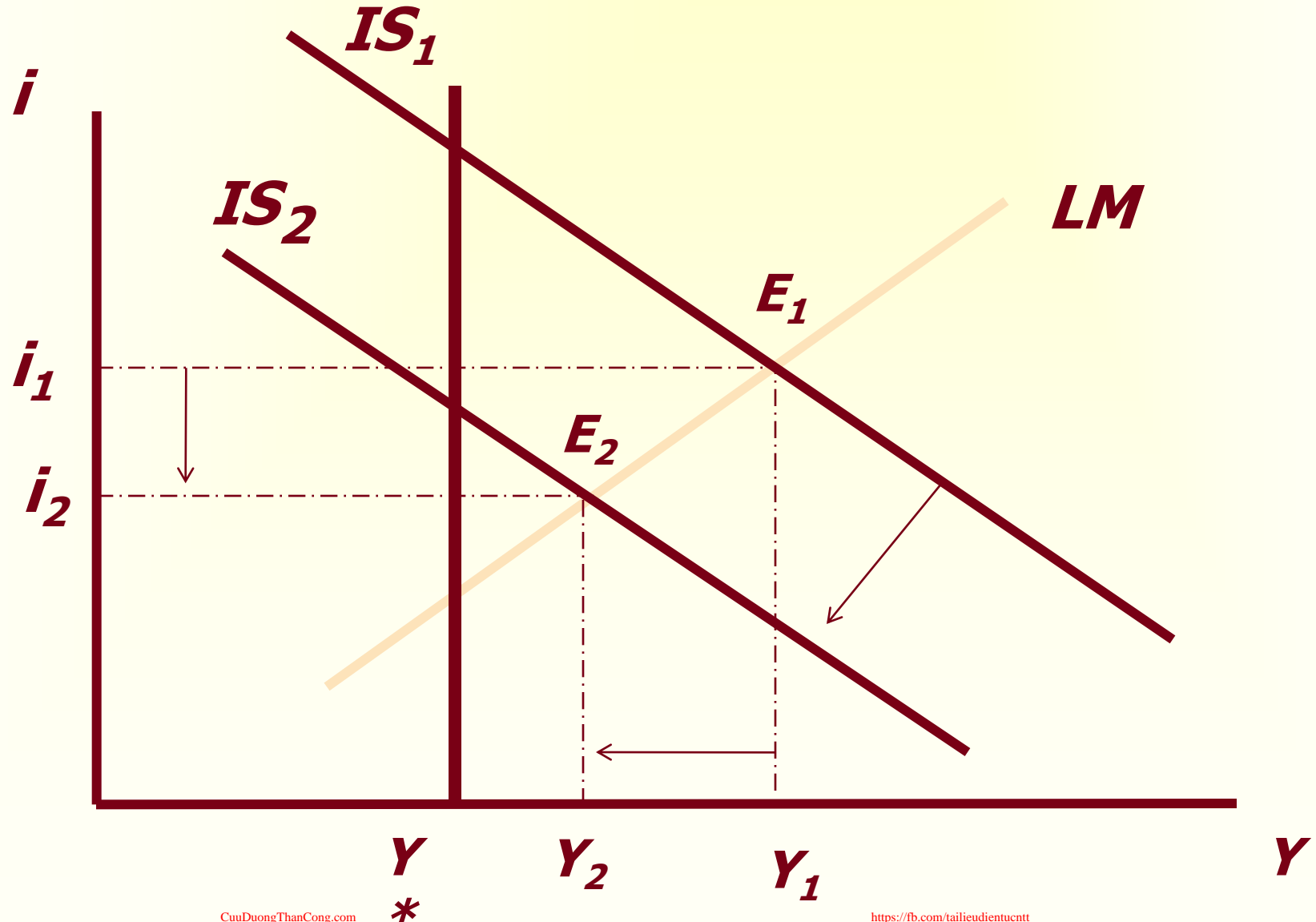
Tác động của CSTT trong mô hình IS-LM

TH 2: Nền kinh tế lạm phát ($Y > Y^$)*



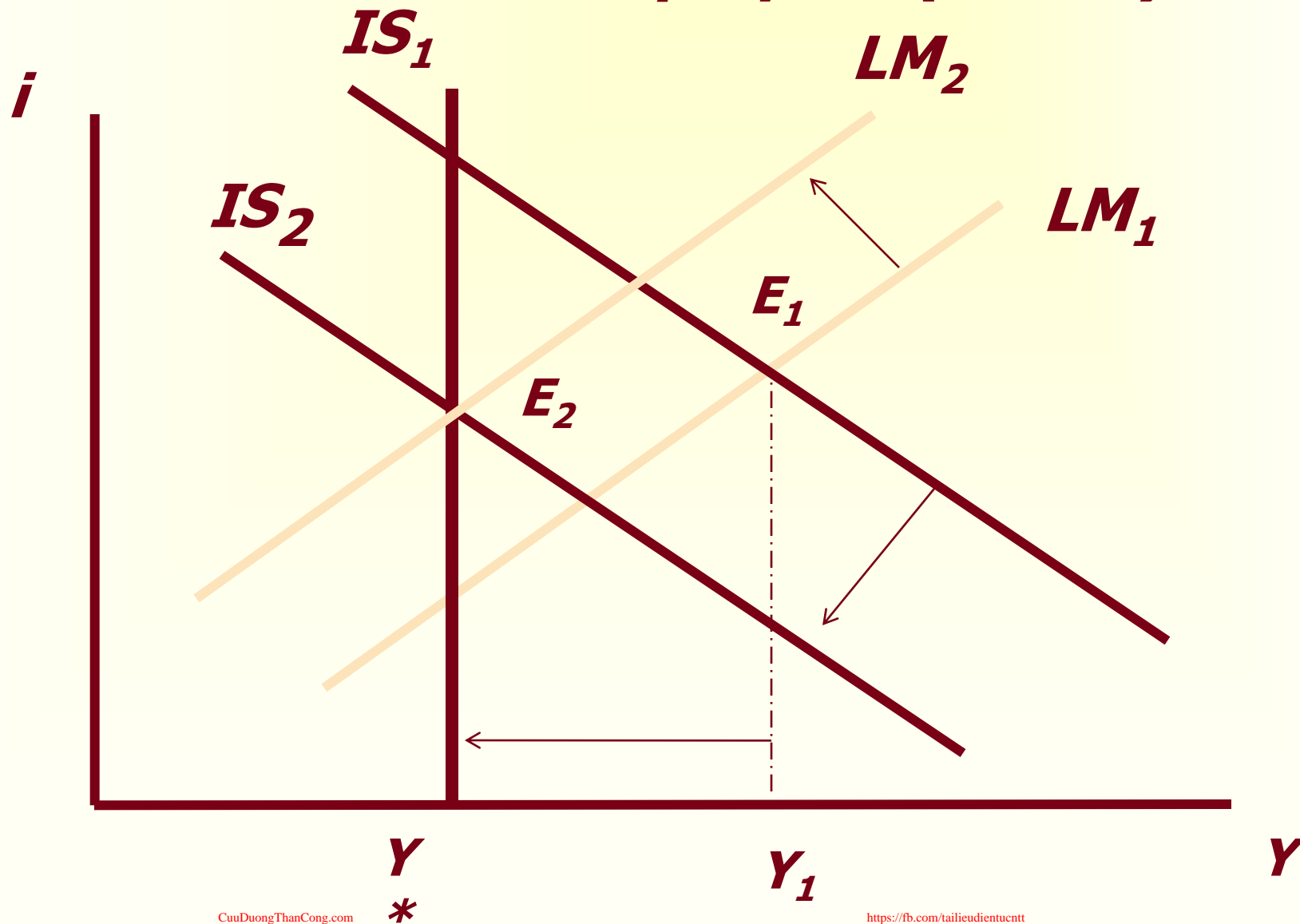
Tác động của CSTK mô hình IS-LM

TH 2: Nền kinh tế lạm phát ($Y > Y^$)*



Kết hợp CSTK và CSTT mô hình IS-LM

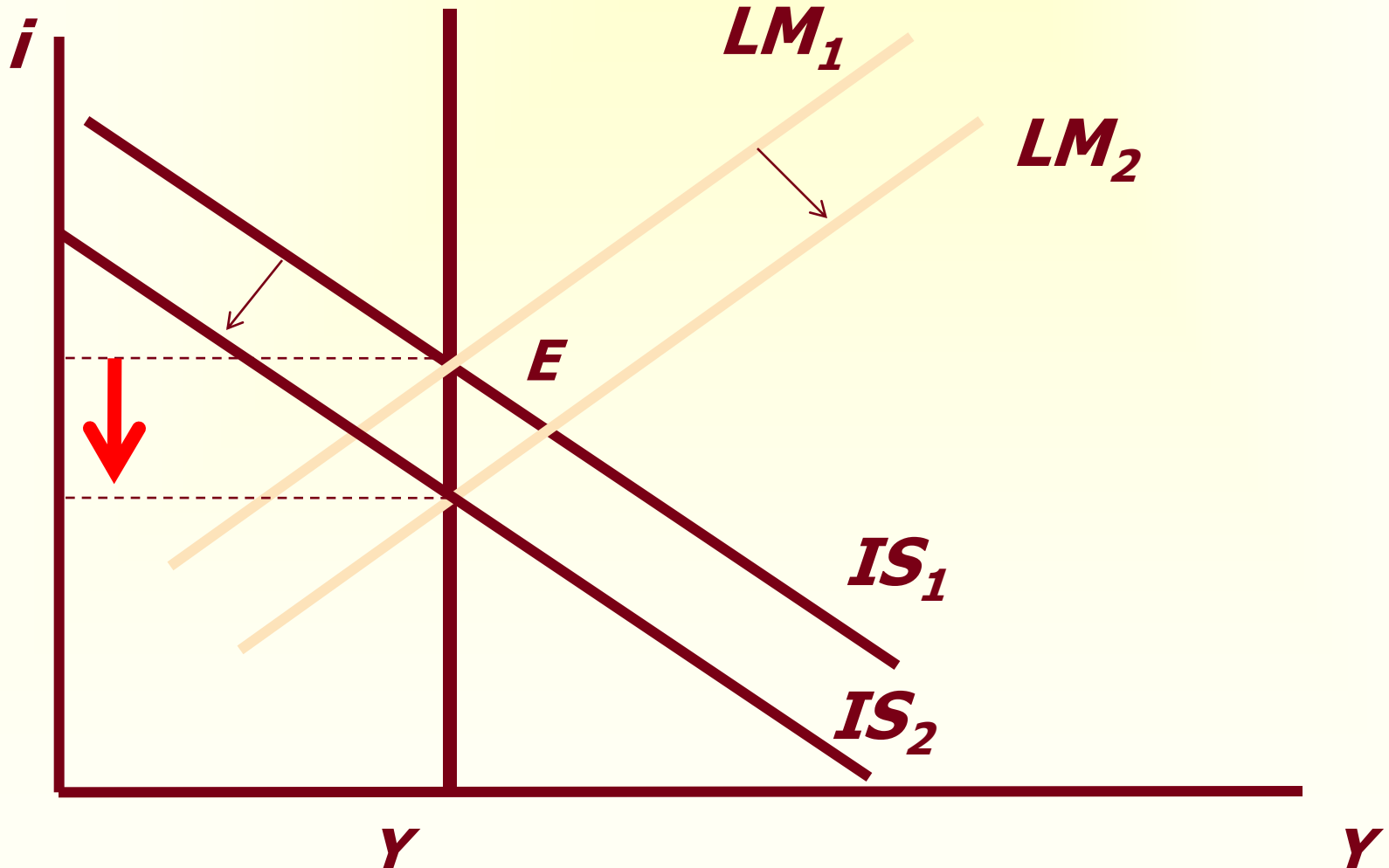
TH 2: Nền kinh tế lạm phát ($Y > Y^$)*



Kết hợp CSTK và CSTT mô hình IS-LM

TH 3: Nền kinh tế đạt mức sản lượng tiềm năng ($Y = Y^$)*

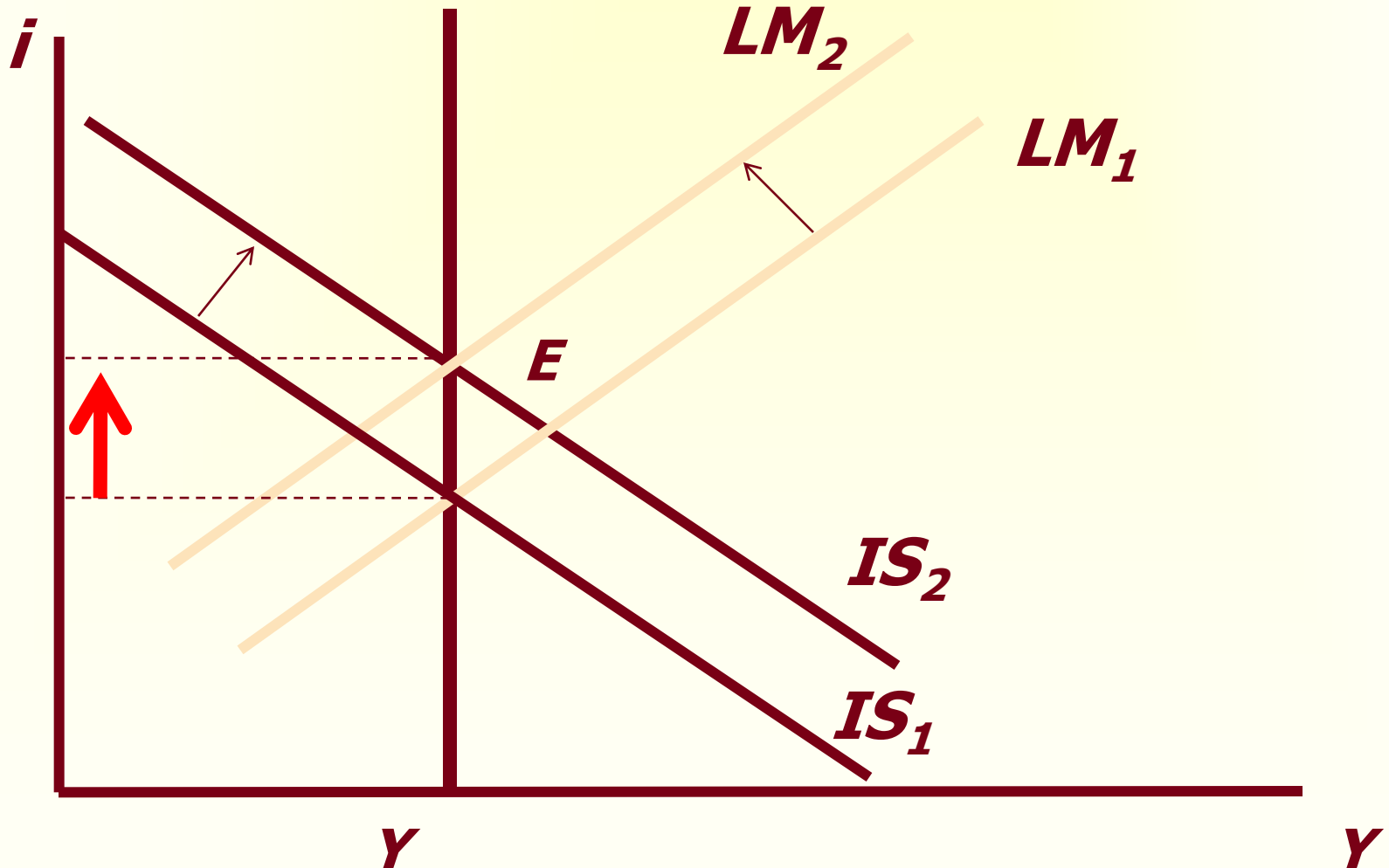
Có cần điều chỉnh gì không?



Kết hợp CSTK và CSTT mô hình IS-LM

TH 3: Nền kinh tế đạt mức sản lượng tiềm năng ($Y = Y^$)*

Có cần điều chỉnh gì không?



Cung lao động dưới góc nhìn của trường phái Cổ điển và Keynes

Cổ điển

- ◆ Người LĐ biết mức giá và lương danh nghĩa
- ◆ Cung lao động phụ thuộc vào lương thực tế

$$N^s = g(W/P)$$

Keynes

- ◆ Người lao động biết lương danh nghĩa nhưng không biết mức giá
- ◆ Cung lao động phụ thuộc vào lương thực tế kỳ vọng

$$N^s = g(W/P^e)$$

Phương pháp tiếp cận

Cổ điển

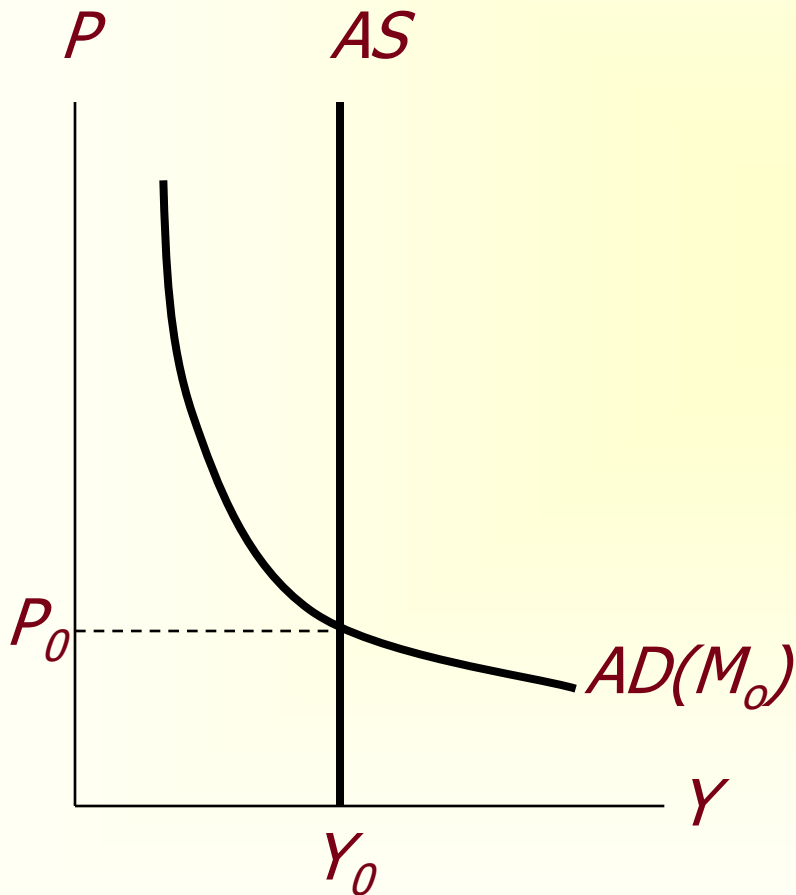
- ◆ Phát triển từ các thị trường đơn lẻ bên dưới cân bằng đi lên sự cân bằng của cả nền kinh tế

Keynes

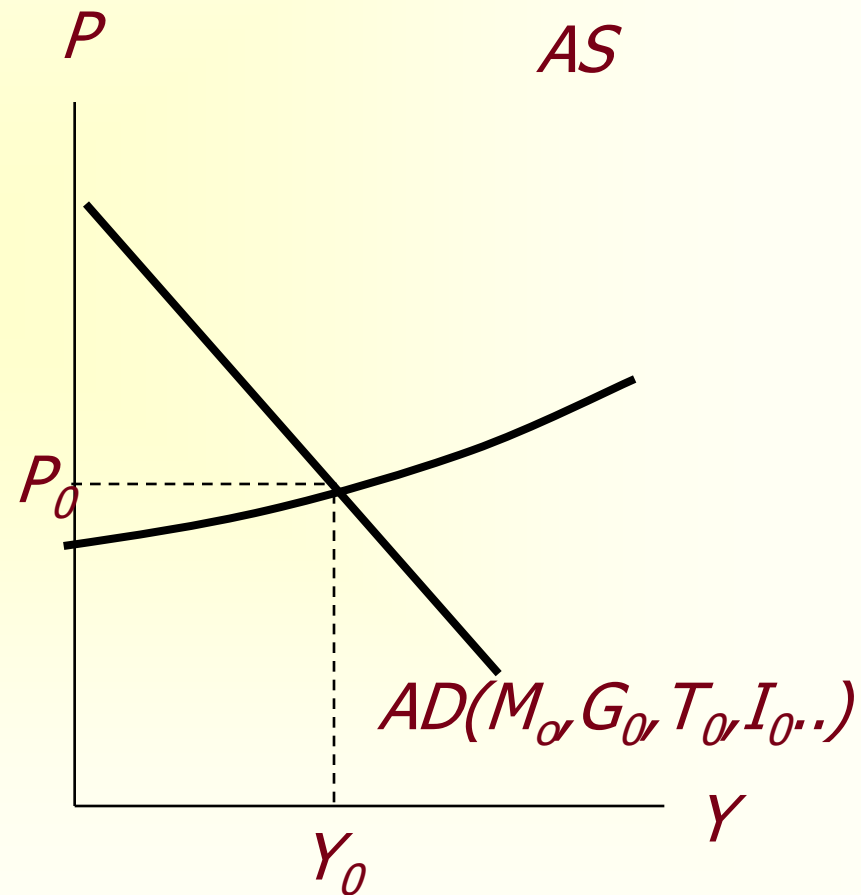
- ◆ Tiếp cận từ tổng cầu (AD) đi tới các thị trường bên dưới

Đường AD – AS theo trường phái cổ điển và Keynes

a. Cổ điển



b. Keynes



Kết luận

◆ Quan điểm cổ điển

- Trong điều kiện tự do cạnh tranh, giá cả và tiền lương hoàn toàn linh hoạt
- Đường AS thẳng đứng, mọi sự biến động của tổng cầu chỉ có thể làm tăng hoặc giảm mức giá chung chứ không thay đổi sản lượng

◆ Ý nghĩa của mô hình Cổ điển

- Nền kinh tế luôn đạt trạng thái toàn dụng nhân công. Muốn giảm thất nghiệp thì cắt giảm lương thực tế
- Chính sách kinh tế của CP không có tác dụng. Chính phủ không nên can thiệp vào nền kinh tế mà nên để thị trường tự điều chỉnh (invisible hand)

Nhược điểm: + Không giải thích được tình trạng thất nghiệp cao trong đại khủng hoảng 1929-1933

+ Không giải thích được sự sụt giảm sản lượng do sự chậm biến động của giá cả và tiền lương

Kết luận

◆ Quan điểm của Keynes

- Giá cả và tiền lương hoàn toàn không linh hoạt
- Đường tổng cung hoàn toàn nằm ngang. Sản lượng cân bằng có thể được xác định ở dưới mức sản lượng tiềm năng khi tổng cầu sụt giảm

◆ Ý nghĩa của mô hình của Keynes

- Đề cao vai trò của tổng cầu và muốn giảm thất nghiệp và tăng sản lượng phải tăng tổng cầu (kích cầu)
- Chính sách kinh tế của CP đóng vai trò hết sức quan trọng.

Nhược điểm: Không giải thích được tình trạng nền kinh tế vừa suy thoái vừa có lạm phát cao